Môn: Toán

**Bài 46: LUYỆN TẬP CHUNG (2 TIẾT )**

**Ngày dạy: 23 + 24 /12/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số.

- Vận dụng chia một số cho một tích vào thực hành tính nhẩm, tính hợp lý qua một số ví dụ đơn giản.

**2. Năng lực chung.**

- Tự chủ và tự học: Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ, tiếp thu kiến thức để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về cách tính phép tính thương có chữ số 0, tính nhẩm.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

**3. Phẩm chất.**

Hình thành sự chăm chỉ, trung thực và ý thức trách nhiệm đối với bản thân và tập thể. Biết chăm chỉ học tập nghiêm túc. Yêu thích học Toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.GV: SGK; Phiếu bài tập, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.

2. HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  7p  7p  8p  7p  11p  11p  12p | **1. Hoạt động mở đầu**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện:  - GV tổ chức trò chơi “ Truyền điện” để ôn lại cách cách chia nhẩm cho số tròn chục dựa vào phép chia đó. Ví dụ: HS A nêu: 12: 4= 3, mời bạn B: 120: 40= 3; 1200: 40= 30;...  + Các em đã thực hiện như thế nào để tìm thương?  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chia sẻ, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**  *\* Mục tiêu:* HS thực hiện thành thạo phép chia nhẩm cho số có hai chữ số, chia số có nhiều chữ số cho số có 2 chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương.  *\* Cách tiến hành:*  **Bài 1: Đặt tính rồi tính.**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 cách tính nhẩm và hoàn thành bài  - GV quan sát hỗ trợ HS.  - GV tổ chức cho HS thi đua lấy thêm ví dụ tương tự, nhóm nào lấy được nhiều ví dụ chính xác hơn, nhóm đó thắng cuộc.  - Gv bổ sung, sửa bài (nếu cần).  - GV chốt đáp án.  - Củng cố cách chia nhẩm cho số tròn chục dựa vào phép chia đã cho.  **Bài 2: Chọn dấu <;=;> thích hợp cho mỗi dòng**  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tính nhẩm rồi chọn dấu thích hợp với mỗi .  - Yêu cầu HS chia sẻ tại sao chọn dấu (>) mà không chọn dấu (<)...cho bạn nghe.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  \* Kết luận: Củng cố cách so sánh 2 vế của biểu thức để chọn điền dấu cho đúng.  **Bài 3: Đặt tính rồi tính**  92:23 605:51 5781:47 7026:23  236:59 454:78 1155:15 1865:65  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính.  - GV quan sát hỗ trợ HS.  - Thu vở 1 số HS nhận xét.  - Nhắc lại: Trong các lượt chia, lượt chia nào có số bị chia bé hơn số chia, khi đó thương có chữ số 0.  - Củng cố cách đặt tính và thực hiện phép chia cho số có hai chữ số trong trường hợp có chữ số 0 ở thương ( quy trình chia, phân biệt số bị chia, thương, số dư trong mỗi lần chia, lượt chia nào thương xuất hiện số 0 ).  **Bài 4: a.** Yêu cầu HSthực hiện các phép tính theo từng cột rồi nhận xét kết quả của 2 phép tính  160: (4x8) 96: (3x8) 105: (5x7)  160: 4: 8 96: 3: 8 105: 5: 7  - GV chốt cách chia một số cho một tích.  b. HS vận dụng chia một số cho một tích.  270: (9x6) 420: (7x3) 144: (2x8)  - GV nhận xét, biểu dương các bạn có kết quả nhanh, chính xác.  - Nhắc nhở HS ghi nhớ khi nào cần vận dụng cách thực hiện chia một số cho một tích  **TIẾT 2:**  **Bài 5:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  - GV tóm tắt:  12 ngày: 1308 bài dự thi  1 ngày : .... bài dự thi?  + Vậy để tìm được tìm số bài dự thi ban tổ chức nhận được gtrong 1 ngày ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét, hướng dẫn.  - Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm 4.  - Yêu cầu các nhóm trình bày bài giải trước lớp.  - GV nhận xét, khuyến khích các em nói và viết lời giải rõ ràng theo suy nghĩ của mình.  **Bài 6:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  - GV tóm tắt:  45 hành khách : 1 chuyến tàu  160 hành khách : .... chuyến tàu?  + Vậy để tìm được tìm số chuyến tàu chở 160 hành khách ta phải làm thế nào?  - GV nhận xét, hướng dẫn.  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân  - Yêu cầu các em trình bày bài giải trước lớp.  - GV nhận xét, khuyến khích các em nói và viết lời giải rõ ràng theo suy nghĩ của mình.  - GV khuyến khích HS liên hệ thực tế, chẳng hạn nếu 4 chuyến tàu ra đảo thì nên sắp xếp hành khách như thế nào?  - Nếu tất cả HS khối 4 của trường mình muốn ra đảo thì cần ít nhất bao nhiêu chuyến tàu?  **3. Hoạt động vận dụng**  \* Mục tiêu:Vận dụng vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.  \* Cách tiến hành:  **Bài 7:**  - Gọi HS đọc bài tập.  - Yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi.  + Bài toán cho biết điều gì?  + Bài toán hỏi điều gì?  - Yêu cầu HS làm bài.  **-** GV khuyến khích HS suy nghĩ và đưa ra lập luận của mình, lí giải cho mỗi lựa chọn.  - GV hỏi: Tinh đến năm 2022 . Việt Nam có khoảng 99 triệu dân. Em thử tính xem nếu mỗi người tiết kiệm 1 hạt gạo thì sẽ tiết kiệm được khoảng bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  **-** GDHS ý thức tiết kiệm trong cuộc sống.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Củng cố, dặn dò:**  + Qua bài học hôm nay, các em biết thêm về điều gì?  + Khi thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số (trong trường hợp có chữ số 0 ở thương) em cần lưu ý những gì?  + Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến phép chia đã học, hôm sau chia sẻ với các bạn. | - LPHT lên điều khiển lớp  - HS trả lời  - HS trả lời.  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ cách thực hiện và chốt lại cách làm.  - HS thực hiện vào vở:  a. 56: 2= 28 b. 45: 9= 5  c. 32: 4= 8  560: 20= ? 450: 90= ?  320: 40= ?  5600: 20= ? 4500: 90= ?  3200: 40= ?    - HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS làm bài trên PBT:  38x6 240 45x8 480 83x7 560  64x8 480 36x9 360 78x5 400    - HS đọc yêu cầu.  - HS thực hiện bài tập vào vở.      - HS thảo luận nhóm 2 thực hiện các phép tính  160: (4x8)=5 96: (3x8)= 4 105: (5x7)=3  160: 4: 8= 5 96: 3: 8 = 4 105: 5: 7= 3  - Nêu nhận xét: Kết quả của 2 phép tính trong mỗi cột như nhau.  - Rút ra dự đoán: Khi chia một số cho một tích ta có thể chia số đó cho thừa số thứ nhất rồi lấy kết quả tìm được chia cho thừa số thứ hai.  - HS thảo luận khi nào cần vận dụng cách thực hiện chia một số cho một tích.  - HS làm việc cá nhân tính nhẩm, nêu kết quả: 270: (9x6)= 5  420: (7x3)= 42  144: (2x8)= 9  - HS theo dõi ( sửa sai ).  - Lắng nghe.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - Các nhóm chia sẻ.  - HS trả lời: Trong 12 ngày, ban tổ chức nhận được 1308 bài dự thi.  - HS trả lời: Hỏi trung bình 1 ngày bạn tổ chức nhận được bao nhiêu bài dự thi?  - HS suy nghĩ, chia sẻ cách thực hiện.  - Các nhóm thực hiện:  **Bài giải:**  Trung bình mỗi ngày ban tổ chức nhận được số bài dự thi là:  1308: 12= 109 (bài)  Đáp số: 109 bài dự thi  - 1,2 nhóm trình bày, các nhóm khác theo dõi và nhận xét.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - Các nhóm chia sẻ.  - HS trả lời: Mỗi chuyến tàu chở được 45 hành khách, có 160 hành khách.  - HS trả lời: Hỏi 160 hành khách muốn ra đảo thì cần ít nhất bao nhiêu chuyến tàu?  - HS suy nghĩ, chia sẻ cách thực hiện.  - Các nhóm thực hiện:  **Bài giải:**  Ta có: 160: 45= 3 (dư 25)  Vậy cần ít nhât 4 chuyến tàu để chở hết 160 hành khách ra đảo.  Đáp số: 4 chuyến tàu  - HS suy nghĩ trả lời: nên sắp xếp hành khách ở mỗi chuyến tương đối đồng đều (ví dụ là 40 hành khách 1 chuyến)  - HS suy nghĩ, tính toán và trả lời.  - HS chia sẻ, tính số hạt gạo tiết kiệm được và hoàn thành bảng.   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số hạt gạo | 100 | 500 | 1000 | 1000000 | | Cân nặng (g) | 2 | 10 | 20 | 20000 |   - Lớp theo dõi, nhận xét  - HS tính toán và chia sẻ.  99000000x 2= 198000000 (g)  Đổi: 198000000 g= 198000 kg  - HS ghi nhớ, thực hiện. |